TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁ THƯỚC** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2021/QĐST-DS	*Bá Thước, ngày 21 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 10/2020/TLST-DS ngày 15 tháng 04 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị L, sinh năm: 1990

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1986

Đều trú tại: Khu phố Tráng, thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Bà Trịnh Thị L, sinh năm: 1966

Trú tại: Phố 1 Lâm Xa, thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trịnh Thị Liễu có nghĩa vụ phải trả cho vợ chồng anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị L tổng số tiền là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng).

Phương thức trả nợ như sau:

- Tháng 8/2021 bà L trả cho vợ chồng anh T, chị L số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng);

- Tháng 4/2022 bà L trả cho vợ chồng anh T, chị L số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng);

- Tháng 4/2023 bà L trả cho vợ chồng anh T, chị L số tiền 10.000.000đ (Mười

triệu đồng);

- Tháng 4/2024 bà L trả cho vợ chồng anh T, chị L số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng);

- Tháng 4/2025 bà L trả cho vợ chồng anh T, chị L số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng);

- Tháng 4/2026 bà L trả cho vợ chồng anh T, chị L số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng);

- Tháng 4/2027 bà L trả cho vợ chồng anh T, chị L số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng);

Kể từ khi anh T, chị L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà L chưa thi hành án, hàng tháng bà L còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự, trên số tiền phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí: Bà Trịnh Thị L phải chịu 1.750.000đ (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Lê Thị L số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) chị đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai thu số AA/2019/0007551 ngày 14/4/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Bá Thước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Hùng